

## BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

### I. Thông tin chung về Quỹ

#### 1. Mục tiêu của Quỹ:

Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Bản Việt ("VCAMFI") hướng tới mục tiêu là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập bằng cách đầu tư chủ yếu vào các loại trái phiếu, công cụ thị trường tiền tệ, tiền gửi có kỳ hạn và các công cụ có thu nhập cố định khác với tỷ trọng đầu tư vào các tài sản này chiếm từ 80% Giá trị tài sản ròng trở lên.

Mục tiêu đầu tư của Quỹ có thể được thay đổi theo quyết định của Đại hội Nhà đầu tư, phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam và được báo cáo với Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước.

#### 2. Hiệu quả hoạt động của Quỹ:

Theo Báo cáo tài chính của Quỹ tại thời điểm 30/09/2022, tính đến kỳ báo cáo, giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ là 125.677.219.620 Đồng Việt Nam tăng 15.330.920 Đồng Việt Nam so với giá trị tài sản ròng của quỹ từ khi bắt đầu thành lập.

#### 3. Chính sách và chiến lược đầu tư của Quỹ:

Chiến lược đầu tư của Quỹ có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản theo chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc tăng trưởng tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có tại các thời điểm khác nhau. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi đáng kể tùy thuộc vào nhận định của Công ty quản lý quỹ, với mục tiêu xuyên suốt trong toàn bộ thời gian hoạt động của Quỹ là bảo vệ lợi ích của Nhà đầu tư.

Việc phân bổ tài sản trên tùy thuộc vào các cơ hội đầu tư sẵn có và đánh giá của đội ngũ đầu tư về rủi ro và lợi nhuận mang lại của các cơ hội đầu tư này đối với các loại tài sản.

Chiến lược đầu tư tạm thời: Khi các điều kiện của thị trường hoặc của nền kinh tế được xem là bất lợi cho các Nhà đầu tư, Công ty quản lý quỹ tạm thời có thể đầu tư lên tới 100% (một trăm phần trăm) tài sản của Quỹ hoặc phần lớn tài sản của Quỹ vào tiền gửi có kỳ hạn và các tài sản tương đương tiền, hoặc các khoản đầu tư ngắn hạn hoặc các tài sản có thu nhập cố định ít rủi ro một cách thận trọng. Quỹ sẽ kết hợp cả chiến lược đầu tư tăng trưởng và chiến lược đầu tư giá trị. Trong việc tìm kiếm các đặc tính tăng trưởng bền vững, Công ty quản lý quỹ đánh giá cơ hội thị trường trong dài hạn và tính cạnh tranh của từng ngành để nhắm đến các công ty đầu ngành và các công ty có triển vọng trở thành công ty đầu ngành. Trong việc đánh giá giá trị của công ty sẽ thực hiện đầu tư, Công ty quản lý quỹ sẽ xem xét liệu giá chứng khoán đã phản ánh đầy đủ mối tương quan giữa cơ hội tăng trưởng bền vững với rủi ro kinh doanh và rủi ro tài chính hay chưa.

Quỹ áp dụng phương thức đầu tư đi từ trên xuống "Top-Down Approach", trong đó việc đầu tư và phân bổ trái phiếu sẽ dựa trên những đánh giá tổng thể về xu thế của kinh tế vĩ mô, chính sách của nhà nước, ngành hưởng lợi cũng như tiềm năng sinh lời và an toàn tín dụng của tổ chức phát hành. Quỹ cũng sử dụng phương pháp tiếp cận đầu tư đi từ dưới lên "Bottom-Up Approach" trong việc lựa chọn từng trái phiếu cụ thể thông qua việc đánh giá đơn vị phát hành và các diễn biến riêng lẻ của các trái phiếu này trước tác động của khuynh hướng thị trường.

**4. Phân loại Quỹ:** Quỹ VCAMFI là quỹ đầu tư chứng khoán dạng mở được Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt quản lý trong suốt thời hạn hoạt động, trừ trường hợp Quỹ được chuyển giao cho công ty quản lý quỹ khác quản lý hoặc bị giải thể theo quyết định của Đại hội Nhà đầu tư.

**5. Thời gian khuyến cáo đầu tư của Quỹ:** Thời gian hoạt động của Quỹ là không xác định.

**6. Mức độ rủi ro ngắn hạn (thấp, trung bình, cao):** Quỹ có mức độ rủi ro ngắn hạn trung bình nhờ danh mục đầu tư đa dạng và cân bằng.

**7. Thời điểm bắt đầu hoạt động của Quỹ:** 22/09/2022

**8. Quy mô Quỹ tại thời điểm báo cáo (Tại ngày 30/09/2021):**

- Giá trị tài sản ròng: 125.677.219.620 Đồng Việt Nam
- Số lượng đơn vị chứng chỉ quỹ: 12.566.188,87 Chứng chỉ Quỹ



**9. Chỉ số tham chiếu của Quỹ:** Quỹ không có chỉ số tham chiếu.

**10. Chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ:**

- Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận đã thực hiện của Quỹ. Công ty Quản lý Quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi Quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; Quỹ vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn trước khi trả hết số lợi nhuận đã định.
- Hình thức phân chia lợi nhuận bằng tiền hoặc bằng Đơn vị Quỹ. Việc phân chia lợi nhuận phải được sự chấp thuận trước của Đại hội Nhà Đầu tư hoặc được sự chấp thuận của Ban Đại diện Quỹ (nếu Đại hội Nhà Đầu tư gần nhất đã ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ quyết định).
- Công ty Quản lý Quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật trước khi phân chia lợi nhuận cho Nhà Đầu tư.

**11. Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị chứng chỉ Quỹ:**

Cho đến thời điểm lập báo cáo, Quỹ chưa thực hiện phân phối lợi nhuận.

**II. Số liệu hoạt động:**

Quỹ không có số liệu kỳ trước do mới được cấp Giấy chứng nhận thành lập quỹ mở vào ngày 22/09/2022

**1. Cơ cấu tài sản quỹ**

| Cơ cấu tài sản quỹ             | 30/09/2022 (%) |
|--------------------------------|----------------|
| 1. Danh mục chứng khoán cơ cấu | 0              |
| 2. Tài sản khác                | 100            |
| <b>Cộng</b>                    | <b>100,00</b>  |

**2. Chi tiết chỉ tiêu hoạt động (Đến thời điểm báo cáo):**

| Chỉ tiêu  | 30/09/2022      |
|---|-----------------|
| 2.1. Giá trị tài sản ròng của Quỹ                                     | 125.677.219.620 |
| 2.2. Tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành                              | 12.566.188,87   |
| 2.3. Giá trị tài sản ròng của một đơn vị Chứng chỉ quỹ (CCQ)          | 10.001,22       |
| 2.4. Giá trị tài sản ròng cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo  | 10.002,43       |
| 2.5. Giá trị tài sản ròng thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo | 10.001,22       |
| 2.6. Giá cuối ngày của 1 đơn vị CCQ tại ngày báo cáo                  | Không áp dụng   |
| 2.7. Giá cuối ngày cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo         | Không áp dụng   |
| 2.8. Giá cuối ngày thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo        | Không áp dụng   |
| 2.9. Tổng tăng trưởng (%) / 1 đơn vị CCQ                              | 0,01%           |
| 2.9.1. Tăng trưởng vốn (%) / 1 đơn vị CCQ (Thay đổi do biến động giá) | Không áp dụng   |

|   |               |
|---|---------------|
| 2.9.2.Tăng trưởng thu nhập (%)/1 đơn vị CCQ (Tính trên thu nhập đã thực hiện) | Không áp dụng |
| 2.10.Phân phối gộp trên 1 đơn vị CCQ  | Không áp dụng |
| 2.11.Phân phối ròng trên 1 đơn vị CCQ   | Không áp dụng |
| 2.12.Ngày chốt quyền (Ex-date of distribution)                                | Không áp dụng |
| 2.13.Tỷ lệ chi phí hoạt động của quỹ (%)                                      | 1,48%         |
| 2.14.Tốc độ vòng quay danh mục (lần)  | 0             |

### 3.Tăng trưởng qua các thời kỳ

| Giai đoạn          | Tổng tăng trưởng của NAV/CCQ | Tăng trưởng NAV/CCQ hàng năm |
|--------------------|------------------------------|------------------------------|
| - 1 năm            | 0,01%                        | Không áp dụng                |
| - 3 năm            | Không áp dụng                | Không áp dụng                |
| - Từ khi thành lập | 0,01%                        | Không áp dụng                |

### 4. Tăng trưởng hàng năm

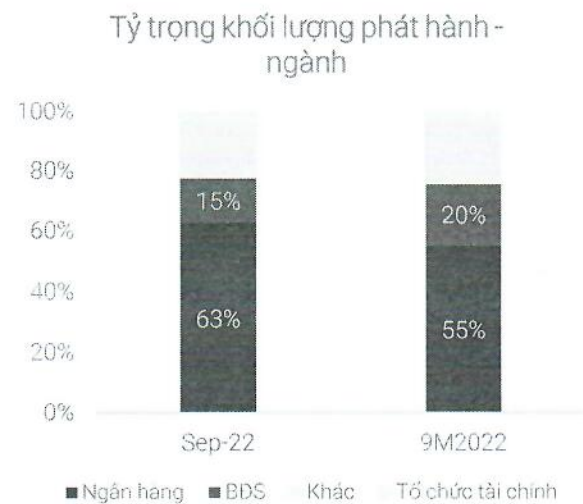
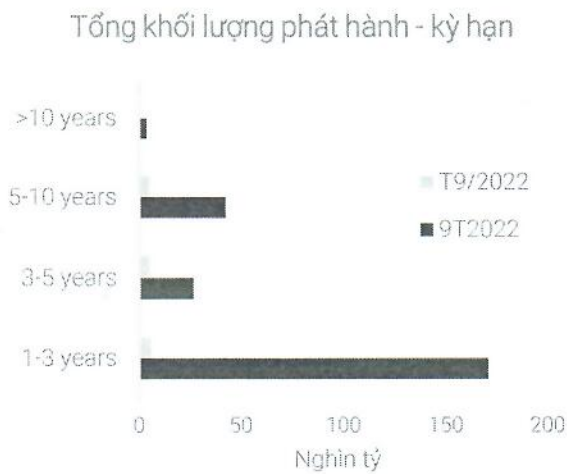
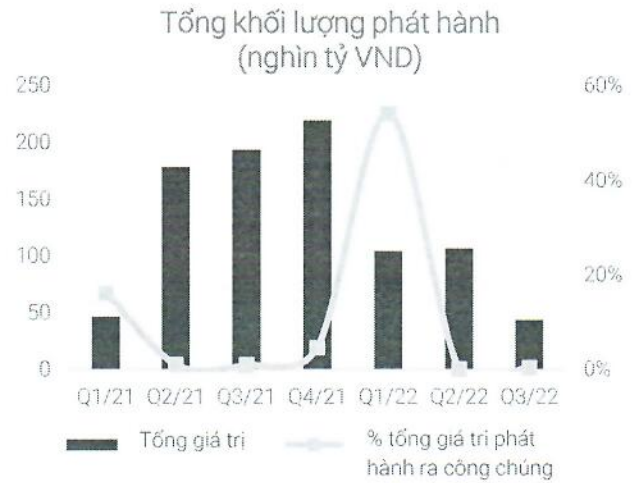
|                                     |            |
|-------------------------------------|------------|
| Thời kỳ                             | 30/09/2022 |
| Tỷ lệ tăng trưởng (%)/01 đơn vị CCQ | 0,01%      |

## III. Mô tả thị trường trong kỳ:

### III.1. Thị trường sơ cấp

Theo VBMA, trong tháng 9, có tổng cộng 25 đợt phát hành theo phương thức phát hành riêng lẻ và 01 đợt phát hành ra công chúng với tổng giá trị phát hành lần lượt là 15,4 nghìn tỷ đồng và 0,2 nghìn tỷ đồng. Khối ngân hàng tiếp tục là nhóm ngành phát hành nhiều nhất, chiếm gần 63% khối lượng phát hành trong tháng. Trong đó, phần lớn các đợt phát hành đến từ Vietinbank (CTG) - 3,0 nghìn tỷ đồng, VPBank (VPB) - 2,0 nghìn tỷ đồng và Phương Đông (OCB) - 1,0 nghìn tỷ đồng. Tiếp theo là nhóm ngành bất động sản với lượng phát hành chiếm khoảng 15% tổng khối lượng. Chỉ có 01 công ty phát hành - CTCP No Va Thảo Điền tham gia thị trường trong tháng này.

Trong Q3.2022, đã có tổng cộng 43,7 nghìn tỷ đồng trái phiếu được phát hành, giảm 59% so sánh với quý trước và giảm 77% so sánh với cùng kỳ năm trước. Trong đó, tỷ trọng phát hành riêng lẻ chiếm 99,5% tổng giá trị phát hành. Kỳ hạn phát hành trung bình trong Q3.2022 là 5,5 năm, tăng trung bình khoảng 1,6 năm so sánh với Q3.2021, do kỳ hạn phát hành của Ngân hàng và Bất động sản đều tăng lần lượt 1,7 năm và 0,5 năm. Lãi suất trái phiếu phát hành bình quân cũng có xu hướng tương tự, trong đó Ngân hàng có mức tăng đáng kể nhất từ 4,6% lên 6,2% so với cùng kỳ năm ngoái.

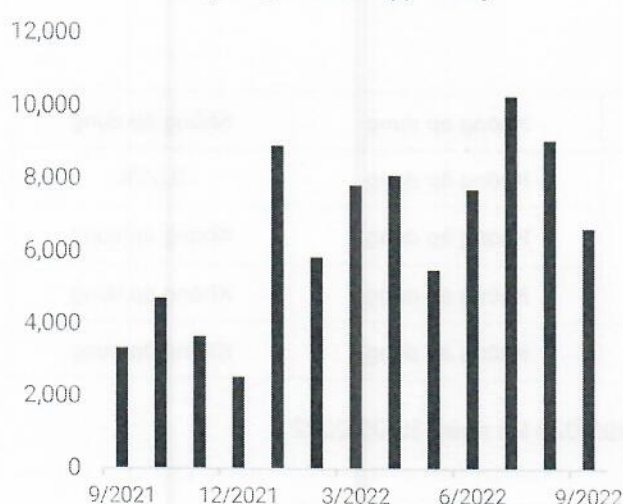


Nguồn: VBMA

### III.2. Thị trường thứ cấp

Khối lượng giao dịch trái phiếu doanh nghiệp trên HNX trong tháng 9 giảm 27% so với tháng 8, đạt 6,6 nghìn tỷ đồng. Phần lớn trái phiếu được giao dịch dưới hình thức thỏa thuận, trong đó giá trị lớn nhất đến từ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV), Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc (KBC) và Ngân hàng Công Thương Việt Nam (CTG).

Thống kê giao dịch (tỷ VND)



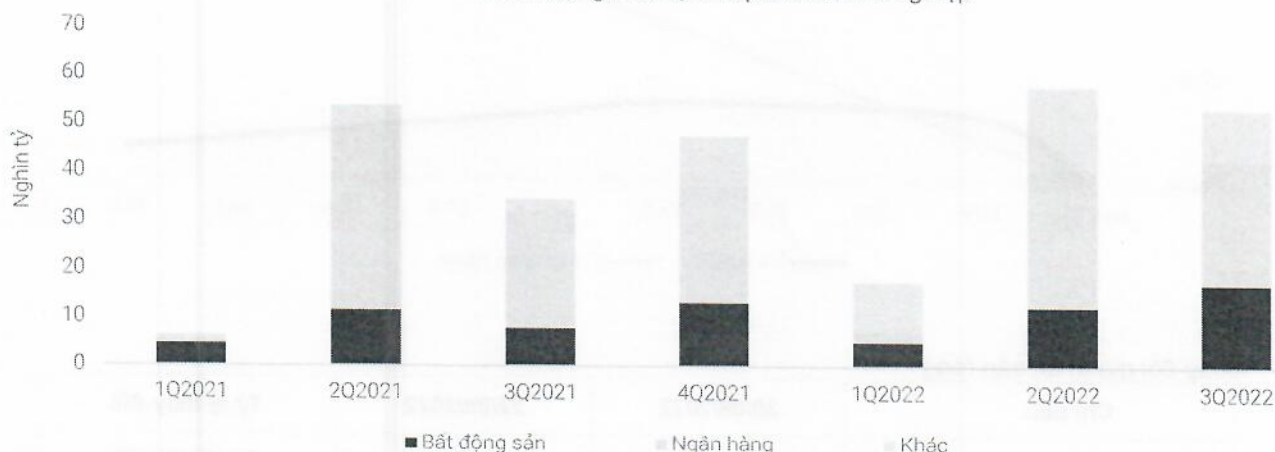
| Mã trái phiếu | Giá trị giao dịch (tỷ VND) | %     |
|---------------|----------------------------|-------|
| BID121027     | 1,481                      | 22.3% |
| KBC121020     | 962                        | 14.5% |
| CTG121030     | 497                        | 7.5%  |
| MML121021     | 373                        | 5.6%  |
| VIC121004     | 358                        | 5.4%  |
| GLH121019     | 318                        | 4.8%  |
| MSN12003      | 276                        | 4.2%  |
| MSN12002      | 240                        | 3.6%  |
| GLH121026     | 229                        | 3.4%  |
| NPM11805      | 207                        | 3.1%  |

Nguồn: HNX, VCAM tổng hợp

### III.3. Mua lại trái phiếu trước hạn

Việc mua lại trái phiếu trước hạn diễn ra khá phổ biến; tuy nhiên, tình hình trở nên sôi động hơn với mức tăng 54% so với cùng kỳ năm trước trong Q3.2022 lên 53,3 nghìn tỷ đồng, với phần lớn lượng mua lại đến từ các tổ chức phát hành ngân hàng (25,2 nghìn tỷ đồng) và bất động sản (17,3 nghìn tỷ đồng).

Khối lượng mua lại trái phiếu doanh nghiệp



Nguồn: HNX, VCAM tổng hợp

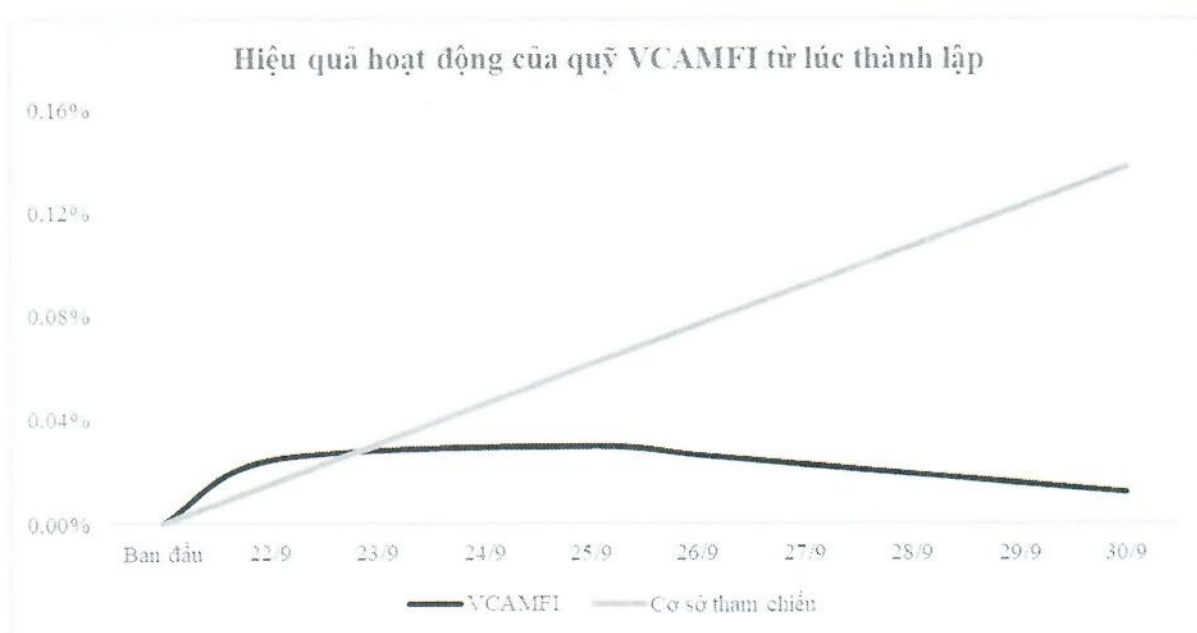
## IV. Chi tiết các chỉ tiêu hoạt động của Quý:

### 4.1. Số liệu chi tiết hoạt động của Quý

| Chỉ tiêu                          | 1 năm đến thời điểm báo cáo (%) | 3 năm gần nhất tính đến thời điểm báo cáo (%) | Từ khi thành lập đến thời điểm báo cáo (%) |
|-----------------------------------|---------------------------------|---|--|
| A                                 | 1                               | 2   | 3  |
| Tăng trưởng thu nhập/1 đơn vị CCQ | Không áp dụng                   | Không áp dụng                                 | Không áp dụng                              |

|  |               |               |               |
|--|---------------|---------------|---------------|
| Tăng trưởng Vốn/1 đơn vị CCQ                 | Không áp dụng | Không áp dụng | Không áp dụng |
| Tổng tăng trưởng/1 đơn vị CCQ                | 0,01%         | Không áp dụng | 0,01%         |
| Tăng trưởng hàng năm(%)/1 đơn vị CCQ         | Không áp dụng | Không áp dụng | Không áp dụng |
| Tăng trưởng của danh mục cơ cấu              | Không áp dụng | Không áp dụng | Không áp dụng |
| Thay đổi giá trị thị trường của 1 đơn vị CCQ | Không áp dụng | Không áp dụng | Không áp dụng |

- Biểu đồ tăng trưởng của Quỹ từ khi thành lập 22/09/2022 tới ngày 30/09/2022



- Thay đổi giá trị tài sản ròng

| Chỉ tiêu                                     | 30/09/2022      | 22/09/2022      | Tỷ lệ thay đổi          |
|--|-----------------|-----------------|-------------------------|
| A  | 1               | 2               | $3 = ((1) - (2)) / (2)$ |
| Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ           | 125.677.219.620 | 125.661.888.700 | 0,01%                   |
| Giá trị tài sản ròng (NAV) trên 1 đơn vị CCQ | 10.001,22       | 10.000          | 0,01%                   |

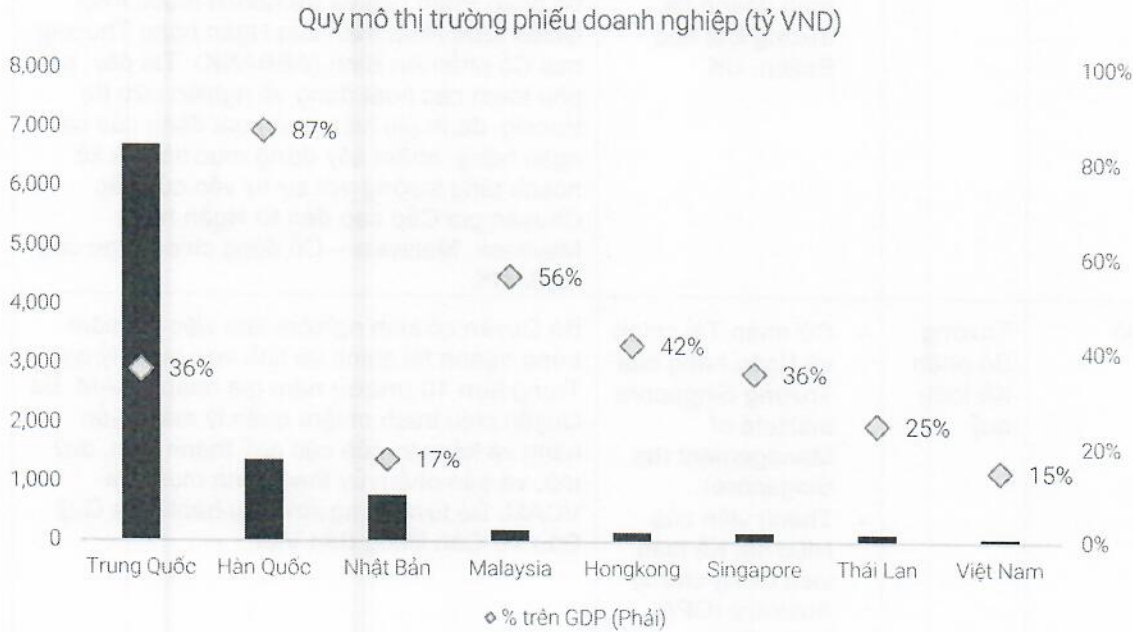
**4.2. Thống kê về Nhà đầu tư nắm giữ Chứng chỉ quỹ tại thời điểm báo cáo (tại thời điểm 30/09/2021):**

| Quy mô nắm giữ (Đơn vị) | Số lượng Nhà đầu tư nắm giữ | Số lượng đơn vị Chứng chỉ quỹ nắm giữ | Tỷ lệ nắm giữ |
|-------------------------|-----------------------------|---------------------------------------|---------------|
| A                       | 1                           | 2                                     | 3             |
| Dưới 5.000              | 113                         | 36.188,87                             | 0,29%         |
| Từ 5.000 - 10.000       | 3                           | 30.000,00                             | 0,24%         |
| Trên 500.000            | 1                           | 12.500.000,00                         | 99,47%        |
| <b>Tổng cộng</b>        | <b>117</b>                  | <b>12.566.188,87</b>                  | <b>100%</b>   |

## 5. Chi phí ngậm và giảm giá

Quý VCAMFI không có chi phí ngậm và chính sách giảm giá.

## V. Thông tin về triển vọng thị trường



Nguồn: ADB

Theo Bộ Tài chính, trái phiếu doanh nghiệp phát triển rất mạnh mẽ có tốc độ tăng trưởng bình quân khoảng 46%/năm trong giai đoạn 2017-2021, riêng năm 2021 là 56%. Mặc dù có tốc độ tăng trưởng như vậy, tính đến thời điểm quý 1/2022, quy mô thị trường trái phiếu Việt Nam chỉ chiếm khoảng 15% GDP, thấp hơn nhiều so với các quốc gia khác trong khu vực như Malaysia (56% GDP), Hong Kong (42% GDP), Singapore (36% GDP) và Thái Lan (25% GDP). Thị trường nhiều vẫn còn dư địa để phát triển do nhu cầu về vốn trung và dài hạn rất lớn trong thời gian tới.

Nghị định 65/2022/NĐ-CP về phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ đã chính thức được ban hành và có hiệu lực từ ngày 16/9/2022. Với những quy định mới, thị trường trái phiếu Việt Nam bước sang một giai đoạn phát triển tốt hơn, để những doanh nghiệp công bố công khai, minh bạch thông tin vẫn tiếp tục huy động được nguồn vốn trung và dài hạn hiệu quả trên thị trường. Trong đó, Nghị định bổ sung điều kiện doanh nghiệp chào bán riêng lẻ phải đăng ký lưu ký tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch trái phiếu đã phát hành trên hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại Sở giao dịch chứng khoán. Nghị định cũng ấn định thời gian vận hành của hệ thống là giữa năm 2023. Tác động của Nghị định 65 đối với sự phát triển của thị trường trái phiếu doanh nghiệp, mặc dù có nhiều yêu cầu mới được áp dụng, được đánh giá là tích cực khi xét về dài hạn.

## VI. Thông tin khác

### 1. Nhân sự điều hành Quỹ

| Họ và tên                | Chức vụ         | Bằng cấp   | Quá trình công tác  |
|--------------------------|-----------------|--|---|
| Bà Trương Thị Thanh Ngọc | Giám đốc Đầu tư | - Cử nhân Tài chính<br>Tín dụng tại trường Đại học | Gia nhập VCAM từ năm 2017. bà Thanh Ngọc phụ trách việc phân tích và nghiên cứu đầu tư của Quỹ. Bà Thanh Ngọc có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng |

|                  |                            |  |  |
|------------------|----------------------------|--|--|
|                  |                            | Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh Cao học Quản trị Kinh doanh tại trường Đại học Bolton. UK  | với các vị trí Trưởng bộ phận Giám sát tại Ban Kiểm soát nội bộ thuộc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu (ACB); sau đó là Trưởng bộ phận Phân tích và Kế hoạch thuộc Khối Chiến lược Phát triển của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (ABBANK). Tại đây, bà phụ trách các hoạt động về nghiên cứu thị trường, đánh giá hiệu quả hoạt động của các ngân hàng, nhằm xây dựng mục tiêu và kế hoạch tăng trưởng với sự tư vấn của các Chuyên gia Cấp cao đến từ Ngân hàng Maybank, Malaysia – Cổ đồng chiến lược của ABBANK. |
| Bà Trần Đỗ Quyên | Trưởng Bộ phận Kế toán quỹ | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử nhân Tài chính và Ngân hàng của Trường Singapore Institute of Management (tại Singapore)</li> <li>- Thành viên của Hiệp hội Kế toán viên Công chứng Australia (CPA Australia)</li> </ul> | Bà Quyên có kinh nghiệm làm việc lâu năm trong ngành tài chính và lĩnh vực quản lý quỹ. Trong hơn 10 (mười) năm gia nhập VCAM, Bà Quyên chịu trách nhiệm quản lý mảng vận hành và kế toán của các quỹ thành viên, quỹ mở, và sản phẩm ủy thác danh mục của VCAM. Bà từng là người điều hành của Quỹ Đầu Tư Cân Bằng Bản Việt.  |

## 2. Ban Đại diện Quỹ

| Họ và tên             | Chức vụ                     | Bằng cấp  | Quá trình công tác  |
|-----------------------|-----------------------------|---|---|
| Ông Nguyễn Minh Hoàng | Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử nhân Luật Kinh tế của Trường Đại học Luật Hà Nội</li> <li>- Chứng chỉ Hành nghề Luật sư và là thành viên của Đoàn Luật sư Hà Nội</li> </ul>           | <p>Ông Minh Hoàng có hơn 20 (hai mươi) năm kinh nghiệm về tư vấn đầu tư, pháp lý doanh nghiệp, và các dự án mua bán sáp nhập.</p> <p>Hiện tại, Ông Hoàng phụ trách tư vấn pháp lý doanh nghiệp tại Công Ty TNHH Phoenix Holdings, một công ty chuyên đầu tư vào các công ty thuộc chuỗi hỗ trợ giá trị cho ngành tài chính, cũng như các công ty tài chính truyền thống. Ông từng công tác tại các công ty lớn như Công Ty Cổ Phần Good Day Hospitality (Mcdonalds' Vietnam), Văn Phòng Đại Diện British American Tobacco, Quỹ Đầu Tư IDG Ventures Vietnam, Công Ty Luật Bizlink, Công Ty Tư Vấn Đầu Tư Và Chuyển Giao Công Nghệ Investconsult Group...</p> |
| Bà Phan Thị Hồng Lan  | Thành viên Ban Đại diện Quỹ | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử nhân khoa Thống kê Công nghiệp tại Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh</li> <li>- Chứng chỉ Kế toán trưởng Doanh nghiệp được cấp bởi Đại</li> </ul> | <p>Bà Lan có hơn 30 (ba mươi) năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực kế toán và đảm nhiệm những vị trí quan trọng như Kế toán trưởng và Trưởng ban Kiểm soát.</p> <p>Bà Lan hiện là Trưởng ban Kiểm soát tại Ngân Hàng TMCP Bản Việt. Trước đó, bà trải qua nhiều vị trí tại nhiều đơn vị khác nhau như Công Ty Sữa Dutch Lady, Công Ty LD American Home, Công Ty Cổ Phần Pi Capital.</p>  |



|                      |                             |  |   |
|----------------------|-----------------------------|--|---|
|                      |                             | học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh  | Trong giai đoạn từ 2007 tới tháng 3/2013, bà là Kế toán trưởng của Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán Bản Việt.   |
| Ông Nguyễn Văn Quang | Thành viên Ban Đại diện Quỹ | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử nhân Kinh tế Đầu tư tại Đại học Kinh tế Quốc dân</li> <li>- Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh tại Đại học James Cook University</li> </ul> | Ông Quang hiện là Phó Tổng Giám Đốc tại Công ty TNHH Chứng Khoán NH Việt Nam từ năm 2013 tới nay. Ông có hơn 10 (mười) năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chứng khoán. Ông từng giữ những vị trí quan trọng như: Phó phòng Phân tích Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Quốc Tế Việt Nam, Trưởng phòng Đầu tư Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn DMC. |

### 3. Ban điều hành Công ty Quản lý Quỹ

| Họ và tên              | Chức vụ                      | Bằng cấp  | Quá trình công tác  |
|------------------------|------------------------------|---|---|
| Bà Nguyễn Thanh Phương | Chủ tịch Hội đồng quản trị   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử nhân ngành Tài chính – Ngân hàng. Đại học Kinh tế Quốc dân (Hà Nội)</li> <li>- Thạc sĩ chuyên ngành Quản trị tài chính Đại học Geneva (International University in Geneva). Thụỵ Sĩ.</li> </ul> | <p>Bà Nguyễn Thanh Phương là thành viên sáng lập của VCAM và VCSC. Bà hiện đang đảm nhiệm vị trí Chủ tịch Hội đồng Quản trị của VCAM và VCSC kể từ thời điểm thành lập năm 2007. Với việc thay đổi nhận diện thương hiệu của Ngân hàng Bản Việt – Viet Capital Bank (tiền thân là Ngân hàng Gia Định). Bà Phương được bầu chọn vào Hội đồng Quản trị của ngân hàng này từ tháng 02/2012. Trong vai trò thành viên Hội đồng Quản trị. Bà Phương chịu trách nhiệm về định hướng tầm nhìn, quản trị chiến lược, hỗ trợ Ban Điều hành với mục tiêu đưa Viet Capital trở thành những đơn vị cung cấp dịch vụ tài chính hàng đầu trên thị trường.</p> <p>Bà Phương từng giữ chức vụ Phó Giám đốc Tài chính Công ty Liên doanh Holcim (Việt Nam), tập đoàn đa quốc gia Thụy Sĩ, một trong những Nhà Đầu tư nước ngoài lớn nhất tại Việt Nam. Trước khi sáng lập Viet Capital. Bà giữ vai trò Giám đốc đầu tư của Quỹ Vietnam Holding, một Quỹ đầu tư nước ngoài niêm yết trên thị trường chứng khoán London.</p> |
| Ông Cung Trần Việt     | Thành viên Hội đồng quản trị | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh của trường Đại Học Sydney</li> <li>- Cử nhân Khoa học về Kỹ thuật Chế Biến Thực Phẩm của Viện Công Nghệ Odessa (Liên Xô cũ)</li> </ul>                                 | Ông Việt là một trong những cổ đông sáng lập của VCAM. Ông chịu trách nhiệm về các hoạt động định giá, xây dựng cơ cấu danh mục đầu tư và quản trị rủi ro. Trước đó, Ông đã từng là Giám đốc Phân tích và Giám đốc Đầu tư của Quỹ Đầu Tư Vietnam Holding, Thụy Sĩ. Ông là một trong những chuyên gia đầu tiên của Trung Tâm Giao Dịch Chứng Khoán Tp. HCM khi trung tâm mới được thành lập năm 1998. Kể từ năm 2002 Ông là Giảng Viên môn Quản trị Tài chính và Định giá Doanh nghiệp tại khoa Kinh Tế, Đại Học Quốc Gia Tp HCM. Là thành viên sáng lập của Công ty Tư vấn PSV. Ông   |

|                                 |   |   |  |
|---------------------------------|---|---|--|
|                                 |   |   | đã có quá trình cộng tác chặt chẽ với hai công ty chứng khoán hàng đầu của Việt Nam.   |
| Ông Phạm Gia Tuấn               | Thành viên Hội đồng quản trị                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử nhân chuyên ngành Kế toán tại Đại học Sydney University of Technology (Australia)</li> <li>- Hội viên cao cấp Hiệp hội Kế toán viên công chứng Úc (FCPA Australia)</li> </ul>                     | <p>Ông Tuấn trực tiếp giám sát các hoạt động đầu tư tài chính và doanh nghiệp tư nhân của Quý. Trước khi gia nhập VCAM, ông đã giữ chức vụ Giám đốc Tài chính tại VinaCapital, nơi ông phụ trách các hoạt động quản lý tài chính, nguồn nhân lực và chiến lược hoạt động của công ty.</p> <p>Ngoài ra, ông Tuấn còn có bề dày hơn 10 năm kinh nghiệm về quản trị thuế và kiểm soát hoạt động doanh nghiệp tại các công ty hàng đầu Vietnam và thế giới như PriceWaterhouseCoopers (Vietnam và Australia) và Dutch Lady Vietnam, nơi ông lần lượt đảm trách các chức vụ Giám đốc Quản trị Thuế và Giám đốc Kiểm soát hoạt động doanh nghiệp.</p>  |
| Ông Nguyễn Hoàng Bảo (Henry)    | Thành viên Hội đồng quản trị                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử nhân Quản trị Kinh doanh Đại học Harvard</li> <li>- Tiến sĩ Y khoa trường Đại học Northwestern</li> <li>- Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh của trường Kellogg School of Management – Hoa Kỳ</li> </ul> | <p>Ông Bảo từng là Tổng Giám đốc của Quỹ đầu tư IDG Ventures tại Việt Nam (IDGVV), chuyên đầu tư mạo hiểm vào các công ty công nghệ thuộc lĩnh vực tiêu dung, truyền thông và thương mại điện tử kể từ năm 2004. Trước khi gia nhập IDG Ventures Vietnam, Ông từng là cộng sự nghiên cứu của Ngân hàng đầu tư Goldman Sachs tại New York. Ông cũng là một trong các thành viên sáng lập S2S Medical Publishing và trang web Medschool.com. Ông còn là Giám đốc Nhượng quyền Phát triển của tập đoàn McDonald's tại Việt Nam.</p> <p>Ông được vinh danh là nhà lãnh đạo trẻ toàn cầu Young Global Leader của Diễn đàn Kinh tế Thế giới, là thành viên của Hiệp hội Asia Society. Ông còn là thành viên Hội đồng quản trị của Trường Đại học Anh Quốc tại Việt Nam. Ngoài ra, Ông còn là Chủ tịch Hội đồng cố vấn của Quỹ Phẫu thuật nụ cười Operation Smile Vietnam và là thành viên của Hiệp hội Thương mại Amcham tại Việt Nam.</p> |
| Ông Phạm Hợp Phố (Pham Pho Hop) | Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thạc sỹ về Quản trị Hành chính công tại trường Đại học Nam Cali, Hoa Kỳ.</li> <li>- Cử Nhân ngành Quan hệ Quốc Tế tại trường Đại học Nam California, Hoa Kỳ</li> </ul>                               | <p>Ông Phố có 11 năm kinh nghiệm làm việc tại quỹ đầu tư tại Việt Nam. Trước khi gia nhập VCAM, ông Phố giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc (Vice President) của quỹ IDG Ventures Việt Nam từ năm 2006 đến năm 2017, phụ trách quản lý các hạng mục đầu tư, nghiên cứu đánh giá công nghệ, phân tích cơ hội đầu tư, gọi vốn và thoái vốn cho các công ty giai đoạn khởi nghiệp và tăng trưởng.</p> <p>Trước đó ông có 5 năm là Cố vấn cấp cao Công nghệ Thông tin (Senior IT Consultant II) tại Trường Đại học Nam California, Hoa Kỳ.</p>   |

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 10 năm 2022



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*[Handwritten signature in blue ink]*

**PHẠM RHÓ HOP**



